| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN TÂN PHÚ**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**<br>Số 445/2020/QĐST - HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**<br><br>*Tân Phú, ngày 30 tháng 6 năm 2020*<br>Số: 445/2020/QĐST- HNGĐ |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 416/2020/TLST - HNGĐ ngày 04/6/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Ông Nguyễn Đoán, sinh năm 1968

Địa chỉ: 179/7/3 Lê Đình Thám, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Tp.HCM.

Tạm trú: 99/12 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Tp.HCM.

Bà Nguyễn Thị Cẩm, sinh năm 1968

Địa chỉ: 179/7/3 Lê Đình Thám, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Tp.HCM.

Tạm trú: 87/20 Bờ Bao Tân Thắng, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, Tp.HCM.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Ông Nguyễn Đoán và bà Nguyễn Thị Cẩm tự nguyện chung sống, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn và được UBND xã Quang Thành, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 04, quyển số 01/2002, ngày 18/11/2002.

Sau khi kết hôn cuộc sống chung bình thường hạnh phúc tới đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai bên bất đồng quan điểm, tính tình không hòa hợp, ngoài ra mâu thuẫn về kinh tế nên thường xuyên tranh cãi. Hiện nay do mâu thuẫn không thể giải quyết nên hai bên đã ly thân sống riêng không còn quan tâm chăm sóc nhau. Nay nhận thấy cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên hai bên yêu cầu thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung: Hai bên khai có 02 con chung là Nguyễn Thị Thảo, sinh năm 1995 và Nguyễn Ngọc Phương Linh, sinh ngày 04/6/2007. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao con chung Nguyễn Ngọc Phương Linh, sinh ngày 04/6/2007 cho ông Đoán trực tiếp nuôi. Ông Đoán không yêu cầu bà Cẩm cấp dưỡng nuôi con.

Riêng con chung là Nguyễn Thị Thảo, sinh năm 1995 đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

[4] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đoán và bà Nguyễn Thị Cẩm thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của ông Đoán và bà Cẩm chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Giấy chứng nhận kết hôn số 04, quyển số 01/2002, ngày 18/11/2002 do UBND xã Quang Thành, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp cho ông Đoán và bà Cẩm không còn giá trị pháp lý.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung tên Nguyễn Ngọc Phương Linh, sinh ngày 04/6/2007 cho ông Đoán trực tiếp nuôi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà Cẩm do ông Đoán không yêu cầu.

Riêng con chung Nguyễn Thị Thảo, sinh năm 1995 đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi

+ Bà Cẩm được quyền thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

3. Về lệ phí hôn nhân gia đình: là 300.000 đ (ba trăm ngàn đồng). Ông Đoán và bà Cẩm mỗi người chịu 150.000 đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí do ông Đoán và bà Cẩm đã nộp theo biên lai số 0020967 ngày 04/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Ông Đoán và bà Cẩm đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND Q.Tân Phú;
- UBND xã Quang Thành, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Lưu; Hồ sơ việc dân sự (M.Hằng)

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh Hương**